

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới (viết tắt là Chỉ thị số 39-CT/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai và thực hiện đầy đủ nghiêm túc, có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW nhằm tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các ngành, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội, góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW phải bám sát tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

3. Quá trình tổ chức thực hiện phải quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện, kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội đối với việc góp phần thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn

định chính trị, xã hội; đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân, qua đó ngày càng củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội.

- Tăng cường thông tin, giáo dục về vai trò, ý nghĩa của tín dụng chính sách xã hội qua các phương tiện truyền thông, hội nghị, tập huấn. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội để truyền tải thông điệp trực tiếp đến các đối tượng thụ hưởng. Cấp ủy, chính quyền các cấp cần thể hiện rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tín dụng chính sách trong các nghị quyết, chương trình hành động của địa phương. Phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cấp, ngành, tổ chức để giám sát và hỗ trợ thực hiện. Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội, tạo điều kiện mở rộng đối tượng được vay vốn. Cải thiện các nguồn vốn từ xã hội hóa và kêu gọi đóng góp từ doanh nghiệp, tổ chức để nâng cao hiệu quả tín dụng.

- Thông qua các hoạt động tuyên truyền và minh bạch trong thực hiện chính sách, tạo niềm tin và sự đồng thuận từ các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội đối với phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo bền vững. Tín dụng chính sách xã hội lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện cuộc sống.

2. Nâng cao vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội

- Xác định công tác tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030. Các sở, ngành, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp trong xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội gồm: Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động nhận ủy thác từ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội, không được để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, cấp huyện và các đơn vị được ủy thác.

3. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững

- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh đặt trong tổng thể thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 137/2024/QH15 của Quốc hội về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An...

- Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội hiện hành trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Tăng cường chính sách hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng vốn cho người nghèo. Triển khai đúng quy định phân loại và quy trình xác định đối tượng, địa bàn nghèo, vùng khó khăn, đối tượng có thu nhập trung bình, ban hành chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030 sau khi có tiêu chí từ Trung ương. Chú trọng cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác. Thực hiện mức ưu đãi cao nhất dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tiếp đến là hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác.

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội

- Bảo đảm nguồn vốn hoạt động được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội, trong đó nguồn

ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước là chủ đạo, nguồn ủy thác từ các địa phương trên địa bàn tỉnh là quan trọng, đồng thời tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh, các tổ chức quốc tế.

- Tăng cường các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, địa phương và có tính chất ngân sách nhà nước, nguồn có tính chất từ thiện và nguồn vốn khác vào một đầu mối là Ngân hàng Chính sách xã hội. Phấn đấu đến năm 2030, nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí cho Ngân hàng Chính sách xã hội chiếm tối thiểu 15% tổng nguồn vốn. Tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã cần xây dựng đề án đầu tư cho tín dụng chính sách xã hội giai đoạn 2025 - 2030, trên cơ sở đó tăng cường quan tâm, bố trí kịp thời ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội cùng cấp, phấn đấu hằng năm chiếm khoảng 15 - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp¹.

- Triển khai có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. Tích cực, chủ động chuyển đổi các chương trình, dự án hỗ trợ sinh kế cho các đối tượng chính sách từ hình thức cấp phát trực tiếp bằng hiện vật sang thụ hưởng các chương trình tín dụng ưu đãi nhằm phát huy tối đa khả năng sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh và tinh thần vượt khó vươn lên của người dân để từ đó nâng cao hiệu quả các chính sách hỗ trợ.

- Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền vay, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài tỉnh, nước ngoài; đẩy mạnh vận động đóng góp vào quỹ "Vì người nghèo" trên địa bàn tỉnh để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Thực hiện tốt chức năng giám sát cộng đồng và phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các công việc được Ngân hàng Chính sách xã hội ủy thác; lồng ghép các nội dung ủy thác với các

¹ Chi thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

chương trình, dự án và hoạt động thường xuyên của tổ chức chính trị - xã hội nhằm tăng hiệu quả của nguồn lực và lợi ích cho đoàn viên, hội viên.

6. Tiếp tục duy trì mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù của Ngân hàng Chính sách xã hội; làm tốt hơn nữa vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, ban đại diện hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng công tác kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa trong hoạt động ngân hàng; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách; kiểm soát tín dụng đen một cách hiệu quả. Nâng cao hiệu quả quản trị mạng lưới Ngân hàng Chính sách xã hội, quản trị nguồn vốn tín dụng ưu đãi, kiểm soát hiệu quả nợ xấu, bảo đảm an toàn tuyệt đối trọng hoạt động tín dụng chính sách xã hội. Nâng cao năng lực quản trị chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp để xây dựng đội ngũ cán bộ có uy tín, phong cách làm việc tiên tiến, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ Nhân dân.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; đảng đoàn, ban cán sự đảng căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế ở địa phương, đơn vị, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ở cấp mình; lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết về cơ chế tín dụng chính sách xã hội trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; về đầu tư tín dụng chính sách trong từng giai đoạn; phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo hướng bảo đảm mục tiêu hằng năm và mục tiêu đến năm 2030. Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội; thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các nội dung của Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này để triển khai thực hiện; chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu cơ chế về tín dụng chính sách xã hội trong tình hình mới, về đầu tư tín dụng chính sách trong từng giai đoạn trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tăng cường công tác chỉ đạo lĩnh vực chính sách tín dụng xã hội. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân tích cực hưởng ứng thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về tín dụng chính sách xã hội; thường xuyên giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW và Kế hoạch này.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn nghiên cứu, học tập và quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 39-CT/TW. *DT*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Ban Tuyên giáo Trung ương,
 - Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam,
 - Ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ngành, MTTQ, các tổ chức CT - XH cấp tỉnh,
 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (5b),
 - Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
 - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
 - Chánh, Phó Chánh VPTU (TH),
 - Phòng TH, VPTU (Ý Lan),
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *DT*
- } (để b/c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Hoàng Nghĩa Hiếu